

UBND HUYỆN PHONG THỔ
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT HUYỆN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /HĐPH-PTP

Phong Thổ, ngày tháng 11 năm 2023

V/v đề nghị thực hiện báo cáo tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Kính gửi:

- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND, ngày 30/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ về Kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 và Công văn số 31/HĐPH-STP ngày 10/11/2023 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Lai Châu V/v tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

Để chuẩn bị cho việc tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 và xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024, Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tiến hành tổng kết và báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 về Phòng Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện trước ngày 22 tháng 11 năm 2023 (đồng thời gửi bản mềm qua địa chỉ zalo 0983 915 724).

(Có đề cương báo cáo và biểu mẫu văn bản liên quan kèm theo)

Thời điểm lấy số liệu báo cáo từ ngày 01/01 đến ngày 20/11/2023.

Trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Phòng Tư pháp qua số điện thoại: 0983 915 724 để phối hợp xử lý./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đ/c Chủ tịch Hội đồng PHPBGDPL huyện (b/c);
- 06 Đồn Biên phòng trên địa bàn huyện;
- Lưu: TP.

**TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

**TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP
Đào Văn Vĩnh**

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT

(Kèm theo Công văn số: /HĐPH-PTP ngày /11/2023 của
Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện)

I. CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**1. Công tác tham mưu, ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện**

Việc tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 và thực hiện các Đề án, Chương trình, Kế hoạch của UBND tỉnh/huyện (nêu rõ số, ngày, tháng, năm ban hành; cơ quan ban hành; nội dung triển khai).

2. Kết quả triển khai Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản liên quan

2.1. Hoạt động củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức, nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL

Kiện toàn, củng cố tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện; cấp xã báo cáo việc duy trì hoạt động PBGDPL, câu lạc bộ pháp luật; trung tâm pháp luật cộng đồng; ... Đề nghị báo cáo nêu rõ số lượng, thành viên, kết quả hoạt động.

Công tác củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật:

- Thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; đội ngũ giảng viên, giáo viên giảng dạy môn giáo dục công dân, pháp luật (số lượng, chất lượng).

- Sự quan tâm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ này: Tập huấn; trang bị tài liệu tuyên truyền; chính sách đãi ngộ (hoạt động, số lượng)....

2.2. Nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Trên cơ sở các nội dung, hình thức PBGDPL được thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp số liệu báo cáo, trong đó tập trung vào kết quả thực hiện các hình thức sau:

- Tuyên truyền miệng pháp luật: số cuộc, số lượt người tham dự.

- Tuyên truyền thông qua việc biên tập và phát hành tài liệu: sách hỏi đáp pháp luật; sách tìm hiểu pháp luật; các ấn phẩm báo chí; tờ rơi, tờ gấp...(đề nghị nêu rõ tên tài liệu, số lượng).

- Tuyên truyền thông qua các hội thi, cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật (nội dung tổ chức, số lượt người tham dự).

- Tuyên truyền PBGDPL thông qua hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý...

- PBGDPL trên các phương tiện truyền thông đại chúng (báo, đài, trang thông tin điện tử), loa truyền thanh cơ sở (nêu rõ số lượng tin, bài, thời lượng phát sóng những văn bản, chương trình về PBGDPL);

- Các hình thức khác như: tuyên truyền PBGDPL thông qua sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật; xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật cấp xã; tủ sách pháp luật ở cơ quan, đơn vị, trường học (số lượng tủ sách, số lượng đầu sách pháp luật, đối tượng tìm hiểu sách); ký cam kết không vi phạm pháp luật, pa nô, áp phích, diễu hành, cổ động;....

- Ngoài các hình thức chủ yếu nêu trên đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nêu các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật mới, mang lại hiệu quả thiết thực được thực hiện trên thực tế (nếu có);

- Nêu các hoạt động, mô hình hiệu quả thực trong thực hiện công tác PBGDPL (nếu có).

2.3. Việc triển khai thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù; triển khai thực hiện chính sách xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tuyên truyền cải cách hành chính, cải cách tư pháp; tuyên truyền các điều ước, thỏa thuận quốc tế; các chương trình phối hợp PBGDPL;...

Đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ, ngành nghề, lĩnh vực, đối tượng quản lý.

2.4. Triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các nhà trường; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật trong giáo trình, sách giáo dục; các hình thức, cách làm hay, sáng tạo nhằm nhân rộng trong nhà trường.

2.5. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 1981/KH-UBND ngày 10/6/2022 về triển khai thực hiện Đề án thực hiện Các Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản Quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027" trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Kế hoạch số 3351/KH-UBND ngày 12/9/2022 về "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn tỉnh Lai Châu¹

Kết quả triển khai thực hiện Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027" trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn tỉnh Lai Châu và các chương trình, đề án tuyên truyền PBPL khác mà cơ quan đơn vị được giao chủ trì, phối hợp thực hiện.

¹ Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 06/10/2022 về triển khai thực hiện Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản Quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027" trên địa bàn huyện Phong Thổ; Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 23/9/2022 về triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn huyện Phong Thổ.

2.6. *Kết quả triển khai Ngày pháp luật; kết quả tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và triển khai nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*

Các cơ quan, đơn vị, địa phương nêu kết quả triển khai Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2023. Trong đó, nêu cụ thể hình thức, biện pháp hưởng ứng, tổ chức Ngày pháp luật tại cơ quan, đơn vị (*đề nghị thống kê rõ nội dung và số lượng,...*). Nêu những cách làm hay, hiệu quả đã triển khai thực hiện.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả triển khai tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới có hiệu lực thi hành trong năm 2023.

2.7. *Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL*

Nêu rõ nguồn kinh phí được cấp, huy động xã hội hóa; những khó khăn, vướng mắc trong việc bố trí kinh phí, tạo điều kiện để triển khai công tác PBGDPL.

II. CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ (*xã, thị trấn báo cáo*)

1. Công tác củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ hòa giải ở cơ sở

Kết quả công tác củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho hòa giải viên; việc tập huấn, nâng cao chất lượng hoạt động; điều kiện bảo đảm cho hoạt động hòa giải ở cơ sở;...

- Số lượng tổ hòa giải, hòa giải viên;
- Số lượng các buổi tập huấn, bồi dưỡng;
- Kinh phí hỗ trợ các tổ hòa giải và các vụ việc hòa giải.

2. Kết quả hoạt động hòa giải

Tổng số vụ việc hòa giải Trong đó:

- Số vụ việc hòa giải thành;
- Số vụ việc hòa giải không thành;
- Số vụ việc đang tiến hành hòa giải.

Nêu các hoạt động, mô hình hiệu quả trong thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở (nếu có).

III. XÂY DỰNG XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

(Các xã, thị trấn báo cáo)

1. Kết quả tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai hoạt động xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

2. Kết quả triển khai hoạt động xây dựng, xã phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023, các giải pháp duy trì và nâng cao chất lượng công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới.

Trên cơ sở Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư 09/2021/TT-BTP, các xã, thị trấn nhận định năm 2023 đạt hay không đạt)

3. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

IV. TỬ SÁCH PHÁP LUẬT

Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã (*trừ thị trấn Phong Thổ, Mường So, Khổng Lào, Ma Li Pho, Huổi Luông*), Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, các Đoàn Biên phòng báo cáo số lượng Tử sách pháp luật, số lượng đầu sách, báo, tài liệu... và kinh phí duy trì tử sách pháp luật đảm bảo thực hiện đúng theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Lưu ý:

- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện thực hiện báo cáo kèm theo biểu phụ lục 02; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện kèm theo báo cáo biểu phụ lục số 02, 03 và 04 (trong đó phụ lục số 02 đề nghị báo cáo thêm số lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên là thanh niên; số lượng thanh niên được tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trực tiếp).

- Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành tổng kết và báo cáo kết quả đúng nội dung, thời gian quy định để cơ quan thường trực tham mưu tổng hợp báo cáo UBND huyện và Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

Đơn vị báo cáo:
(Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn)

TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN
(Năm 2023)
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2023
đến ngày 20 tháng 11 năm 2023)

PHỤ LỤC 2

	Số Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã (Người)				Số Báo cáo viên pháp luật cấp huyện (Người)			Kết quả hoạt động PBGDPL											Ghi chú
								PBGDPL trực tiếp			Thi tìm hiểu pháp luật		Số tài liệu PBGDPL được phát hành (Bản)		Kinh phí dành cho công tác PBGDPL (nghìn đồng)				
	Tổng số	Trong đó: Số tuyên truyền viên là thanh niên	Trong đó: Số người tham gia phổ biến pháp luật trực tiếp	Tổng số	Trong đó: Số báo cáo viên là thanh niên	Trong đó: Số người tham gia phổ biến pháp luật trực tiếp	Số cuộc (Cuộc)	Số lượt người tham dự (Lượt người)	Trong đó: Số lượt người tham dự là thanh niên (Lượt người)	Số cuộc thi (Cuộc)	Số lượt người dự thi (Lượt người)	Tổng số	Trong đó: Số lượng tài liệu đăng tải trên Internet	Tổng số kinh phí	Chia ra				
															Kinh phí NSNN		Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác		
														Kinh phí NSNN phân bổ thường xuyên	Kinh phí NSNN cấp theo chương trình, đề án				
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	
I. Tổng số trên địa bàn huyện																			
II. Cấp huyện																			
Phòng/ban/...																			
.....																			
III. Tại cấp xã																			
Thị trấn																			
Xã																			

- Cột 1, 2, 3, 4 dành cho các xã, thị trấn;

- Cột 5 đến 18 dành cho tất cả các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn. Cột 15 = cột 16 + 17 + 18;

Đơn vị báo cáo:
(các xã, thị trấn)

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ, XÂY DỰNG
CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN XÃ, THỊ TRẤN
(Năm 2023)**

(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2023
đến ngày 20 tháng 11 năm 2023)

PHỤ LỤC 4

	Tổng số vụ việc tiếp nhận hòa giải (bao gồm số vụ chưa giải quyết xong kỳ trước chuyển sang) (<i>Vụ việc</i>)	Kết quả hòa giải (<i>Vụ việc</i>)					Số vụ việc chưa giải quyết xong	Kinh phí hỗ trợ cho tổ hòa giải/hòa giải viên (<i>Đồng</i>)		Chuẩn tiếp cận pháp luật		Ghi chú
		Số vụ việc hòa giải thành	Số vụ việc hòa giải không thành			Số vụ việc chưa giải quyết xong		Tổng kinh phí hỗ trợ	Trong đó: Kinh phí Chi thù lao	Đạt chuẩn TCPL	Chưa đạt CTCPL	
			Tổng số	Chia ra								
				Mâu thuẫn giữa các bên	Tranh chấp phát sinh từ quan hệ dân sự, hôn nhân và gia đình							
A	(1)=(2)+(3)+(7)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Xã/ thị trấn												

Cột 11, 12: Căn cứ Quyết định 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư 09/2021/TT-BTP để đánh giá đạt hay không đạt.

Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Tổng số điểm của các tiêu chí đạt từ 80 điểm trở lên;
- Tổng số điểm của từng tiêu chí đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên;
- Trong năm đánh giá không có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã, phường, thị trấn bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.